TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRI TÔN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày: 19-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN-TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hừng

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thanh Nguyên.

2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Đặng Thị Thuý Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên tòa****:* Bà Bùi Thị Thái Hoà - Kiểm sát Viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXSTHS ngày 07 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1993 tại huyện C, tỉnh An Giang.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Huỳnh Thị Kim A; Anh chị em ruột có 06 người, bị caó là người thứ năm; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31-7-2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Lê Thị Thanh T, sinh năm 1984; HKTT: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt);

- Phạm Hòa B, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Lê Thị Thu T1, sinh năm 1977; HKTT: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt);

- Nguyễn Huy Q, sinh năm 2004; HKTT: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Lý Diệu M, sinh năm 1995; nơi cư trú: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Lê Thị Thùy T2, sinh năm 1980; nơi cư trú: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt);

Người chứng kiến: Nguyễn Hoàng T3, sinh năm 2000; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 31-7-2024, nhận được tin báo của nhân dân, lực lượng Công an thị trấn T đến nhà của Nguyễn Huy Q thuê, ngụ khóm E, thị trấn T, huyện T, phát hiện Nguyễn Văn K đang ngồi ghế gần bàn học sinh ở phòng khách và trên bàn có 01 bọc nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 chai thuỷ tinh gắn nỏ, 01 ống hút nhựa nên lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng có liên quan. Qua làm việc, K khai nhận 01 bọc nilon bị thu giữ là ma tuý đá, do K mua của 01 người dân tộc Khmer (không rõ họ tên, địa chỉ) giá 200.000 đồng, để dành sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà còn thu giữ 01 bọc nilon có rãnh khoá viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng và 04 đoạn ống thuỷ tinh trên kệ sách của bàn học sinh màu xanh phía bên phải tại phòng khách; 01 bọc nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trong túi nhựa màu vàng treo trên vách tường tại phòng ngủ số 02.

Qua điều tra xác định: Khôi quen biết, sống trong nhà cùng Q, Lê Thị Thu T1, Lê Thị Thanh T (mẹ, dì của Q), Phạm Hòa B (anh họ Quyền), 02 con của T tên Lê Nguyễn Hoàng Q1 (sinh năm 2011) và Lê Trịnh Trọng T4 (sinh năm 2017). Khoảng 09 giờ ngày 31/7/2024, K gọi điện thoại hỏi mua ma tuý của Đ1 (không rõ, họ địa chỉ cụ thể) ở xã C, huyện T, thì Đ1 nói không biết chỗ bán và có nhờ K mua giùm 01 bọc ma tuý giá 300.000 đồng, để sử dụng. K gọi điện thoại (đã xoá số điện thoại) cho 01 người dân tộc Khmer không rõ họ tên, địa chỉ, hỏi mua 01 bọc ma tuý giá 200.000 đồng và 01 bọc ma tuý giá 300.000 đồng, rồi thoả thuận K đến cổng chào xã C, huyện T, nhận 02 bọc ma tuý của hai người thanh niên đeo khẩu trang (không rõ họ tên, địa chỉ), K đến khu vực chòm mã gần chùa L đưa 01 bọc ma tuý cho Đ1 và lấy tiền 300.000 đồng. Xong, K về nhà thấy không có ai ở phòng khách, K để 01 bọc ma tuý trên bàn học sinh và ngồi chơi game, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng 01 bọc ma tuý. Riêng 02 bọc ma tuý khám xét thu giữ không biết của ai, còn 01 chai thuỷ tinh có gắn nỏ và ống hút nhựa và 04 đoạn ống thuỷ tinh là của K mua để sử dụng ma tuý. Đến ngày 09/8/2024, K bị khởi tố, tạm giam để điều tra.

Theo kết luận giám định số 1087/KL-KTHS ngày 08-8-2024 của Phòng K1 công an tỉnh A kết luận:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn T, Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Đặng Thái Q2, Nguyễn Hoàng T3, Nguyễn Chí T5, Nguyễn Văn K, Lê Thị Thanh T, Phạm Hòa B, Lê Thị Thu T1. Bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,1401 gam (kí hiệu M1);

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn T, Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Đặng Thái Q2, Nguyễn Hoàng T3, Nguyễn Chí T5, Nguyễn Văn K, Lê Thị Thanh T, Phạm Hòa B, Lê Thị Thu T1. Bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh viền đỏ chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,0433 gam (kí hiệu M2); 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,1077 gam (kí hiệu M3);

Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1401 gam;

Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0433 gam; Mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1077gam;

Vật chứng thu giữ:

- 03 bọc nilon trong suốt, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma tuý); 01 chai thuỷ tinh có gắn nỏ và ống hút nhựa; 04 đoạn ống thuỷ tinh trong suốt dài 22 cm; 01 túi nhựa màu vàng có chữ FASHION MINI GIRL;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S A11, IMEI1: 356416110422712; IMEI2: 356417110422710, gắn 02 sim số 0927369917 và 0921435594;

- 01 (một) 01 cái nón kết màu đen, có sọc màu xám, hiệu VL Louis Vuitton

- 01 (một) xe mô tô biển số 67AN-021.60, hiệu SYM, loại Angela 50, màu trắng hồng, số khung và số máy 029572;

- Tiền Việt Nam 800.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án, đối với xe mô tô biển số 67AN021.60, hiệu SYM, loại Angela 50, màu trắng hồng, số khung và số máy 029572 là bị cáo mượn của T để sử dụng, T không biết bị cáo dùng xe đi mua ma tuý yêu cầu trả lại xe cho T. Đối với số tiền 800.000 đồng gồm có 500.000 đồng là tiền bị cáo chơi game thắng được còn 300.000 đồng là tiền bị cáo mua ma tuý giùm Đ1 và Đ1 gửi trả cho bị cáo. Bị cáo yêu cầu nhận lại số tiền 800.000 đồng và điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo, riêng nón vải bị cáo không yêu cầu nhận lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lê Thị Thanh T; Phạm Hòa B, Lê Thị Thu T1, Nguyễn Huy Q, Lê Thị Thùy T2, Lý Diệu M và người chứng kiến Nguyễn Hoàng T3 trình bày như nội dung vụ án:

Riêng T khai nhận xe mô tô biển số 67AN-021.60, hiệu SYM, loại Angela 50, màu trắng hồng, số khung và số máy 029572 là của Lê Thị Thùy T2 em ruột T cho T mượn dùng để sử dụng do không có phương tiện đi lại, T không biết bị cáo dùng xe đi mua ma tuý yêu cầu trả lại xe cho T2.

T2 khai nhận xe mô tô biển số 67AN-021.60, hiệu SYM, loại Angela 50, màu trắng hồng, số khung và số máy 029572 là của T2 do T2 đứng tên chủ sở hữu có cho T mượn dùng, không biết việc bị cáo tự lấy đi mua ma tuý, yêu cầu được nhận lại xe.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 05/CT–VKS ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng.

Hành vi của bị cáo K đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy, bị cáo K không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định đề nghị không phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý:

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số:1087/KL-KTHS ngày 08/8/2024, kí hiệu M2 + M3) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Chau R (Kèm theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định) bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0720 gam (không phẩy không bảy hai không gam).

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số:1087/KL-KTHS ngày 08/8/2024, kí hiệu M1) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Chau R (Kèm theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định) bên

trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0949 gam (không phẩy không chín bốn chín gam).

- 01 (một) chai thuỷ tinh trong suốt có gắn 01 nỏ thuỷ tinh trong suốt và ống hút nhựa trong suốt;
- 04 (bốn) đoạn ống thuỷ tinh trong suốt dài 22 cm
- 01 (một) túi nhựa màu vàng có chữ FASHION MINI GIRL
- 01 (một) 01 cái nón kết màu đen, có sọc màu xám, hiệu VL Louis Vuitton

Đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị đề nghị tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu S A11, IMEI1: 356416110422712; IMEI2: 356417110422710, gắn 02 sim số 0927369917 và 0921435594 (đã qua sử dụng) là của bị cáo và bị cáo dùng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.
- Đối với: 01 (một) xe mô tô biển số 67AN-021.60, hiệu SYM, loại Angela 50, màu trắng hồng, số khung và số máy 029572 xác định là của Lê Thị Thùy T2 và T2 không biết bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tuyên trả lại cho bà T2.
- Tiền Việt Nam 800.000 đồng, đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền Đen trả tiền mua ma tuý cho bị cáo và đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng.

Đối với 02 bọc nilon bị khám xét thu giữ, loại Methamphetamine, tổng cộng khối lượng 0,1510 gam, bị cáo và những người ở trong nhà gồm: B, T1, T, Quyền, Quân, Quận, Diệu M đều không thừa nhận và cũng không biết của ai, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Đen người dân tộc Khmer và 02 người thanh niên đi giao ma tuý đều không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những

người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Phạm Hòa B, Nguyễn Huy Q, Lý Diệu M, Lê Thị Thùy T2 và người chứng kiến Nguyễn Hoàng T3 đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử và đã có lời khai được làm rõ tại cơ quan điều tra, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Xét thấy, tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến; Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 31-7-2024; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31-7-2024; Bản kết luận giám định số 1087/KL-KTHS ngày 08-8-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh A và các vật chứng, tài liệu, chứng cứ khác qua điều tra thu giữ được.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 31/7/2024, bị cáo Nguyễn Văn K đã có hành vi cất giấu chất ma túy trên bàn học sinh ở phòng khách nhà của Nguyễn Huy Q thuê thuộc khóm E, thị trấn T, huyện T có khối lượng 0,1401 gam (không phẩy một bốn không một gam) ma tuý loại Methamphetamine nên cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là một chất gây nghiện bị nhà nước nghiêm cấm, tác hại của ma túy không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời là tiền đề nguyên nhân dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển… trái phép chất ma túy đều là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Vì vậy, cần phải áp dụng một chế tài hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

Đối với 02 bọc nilon bị khám xét thu giữ, loại Methamphetamine, tổng cộng khối lượng 0,1510 gam, bị cáo và những người ở trong nhà gồm: B, T1, T, Quyền, Quân, Quận, Diệu M đều không thừa nhận và cũng không biết của ai và đối với đối tượng tên Đen người dân tộc Khmer và 02 người thanh niên đi giao ma tuý đều không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ,

C tuyên bố tịch thu tiêu hủy những vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị gồm:

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 1087/KL-KTHS ngày 08/8/2024, kí hiệu M2 + M3) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Chau
- R (Kèm theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định) bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0720 gam (không phẩy không bảy hai không gam).

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 1087/KL-KTHS ngày 08/8/2024, kí hiệu M1) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Chau R (Kèm theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định) bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0949 gam (không phẩy không chín bốn chín gam).

- 01 (một) chai thuỷ tinh trong suốt có gắn 01 nỏ thuỷ tinh trong suốt và ống hút nhựa trong suốt;

- 04 (bốn) đoạn ống thuỷ tinh trong suốt dài 22 cm

- 01 (một) túi nhựa màu vàng có chữ FASHION MINI GIRL

- 01 (một) 01 cái nón kết màu đen, có sọc màu xám, hiệu VL Louis Vuitton

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu S A11, IMEI1: 356416110422712; IMEI2: 356417110422710, gắn 02 sim số 0927369917 và 0921435594 (đã qua sử dụng) là của bị cáo và bị cáo dùng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội và số tiền Việt Nam 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bị cáo có được do đối tượng Đ1 trả tiền từ việc bị cáo mua ma tuý giùm Đen, do đó cần tuyên bố tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Cần tuyên trả lại những vật chứng gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 67AN-021.60, hiệu SYM, loại Angela 50, màu trắng hồng, số khung và số máy 029572 xác định của Lê Thị Thùy T2 và T2 không

biết bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho Lê Thị Thùy T2 là phù hợp.

- Số tiền Việt Nam 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31-7-2024 (ngày ba mươi mốt, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn).

Căn cứ vào Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 1087/KL-KTHS ngày 08/8/2024, kí hiệu M2 + M3) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Chau R (Kèm theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định) bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0720 gam (không phẩy không bảy hai không gam).

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số:1087/KL-KTHS ngày 08/8/2024, kí hiệu M1) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Chau R (Kèm theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định) bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 0,0949 gam (không phẩy không chín bốn chín gam).

- 01 (một) chai thuỷ tinh trong suốt có gắn 01 nỏ thuỷ tinh trong suốt và ống hút nhựa trong suốt;

- 04 (bốn) đoạn ống thuỷ tinh trong suốt dài 22 cm

- 01 (một) túi nhựa màu vàng có chữ FASHION MINI GIRL

- 01 (một) 01 cái nón kết màu đen, có sọc màu xám, hiệu VL Louis Vuitton

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S A11, IMEI1: 356416110422712;

IMEI2: 356417110422710, gắn 02 sim số 0927369917 và 0921435594 (đã qua sử dụng);

- Số tiền Việt Nam 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Tuyên trả lại cho các chủ sở hữu:

- Trả lại cho Lê Thị Thùy T2 01 (một) xe mô tô biển số 67AN-021.60, hiệu SYM, loại Angela 50, màu trắng hồng, số khung và số máy 029572;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K số tiền Việt Nam 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

(vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn quản lý, theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05-02-2024 và Uỷ nhiệm chi số 043/250205-9041385-0762002 ngày 05-02-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-122016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo. Trường hợp vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tri Tôn (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Cơ quan THAHS, HTTP (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ,
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Hừng